|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆPVÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔNHỌC VIỆN NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM |  |

LÝ LỊCH KHOA HỌC

1. Họ và tên: TRẦN ANH TUẤN

2. Năm sinh: 14-11-1974 3. Giới tính: nam

3. Địa chỉ nhà riêng: Khu đô thị Đặng Xá, Gia Lâm, Hà Nội

4. Điện thoại: CQ: 04-38765-782; Mobile: 0968-509-336

5. Fax: Email: tatuan@vnua.edu.vn

6. Tổ chức – nơi làm việc của cá nhân:

Tên tổ chức: Học viện Nông nghiệp Việt Nam

Tên người Lãnh đạo: GS. TS. Nguyễn Thị Lan, Giám đốc Học viện

Điện thoại người Lãnh đạo: 04.626.177.55

Địa chỉ tổ chức: Trâu Quỳ - Gia Lâm – Hà Nội

7. Học vị cao nhất: Tiến sĩ. Chuyên ngành: Sinh lý thực vật Năm công nhận: 2013

8. Học hàm cao nhất: ...........................Ngành: ................................. Năm được phong: .....

9. Chức danh giảng dạy/nghiên cứu: Giảng viên/nghiên cứu viên

10. Quá trình đào tạo

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Bậc đào tạo** | **Nơi đào tạo** | **Ngành/Chuyên ngành** | **Năm tốt nghiệp** |
| Đại học | Trường đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội | Công nghệ sinh học | 2000 |
| Thạc sĩ | Trường đại học Khoa học tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội | Sinh học/Sinh lý thực vật | 2004 |
| Tiến sĩ | Viện Hàn lâm khoa học Bulgaria | Sinh học/Sinh lý thực vật | 2013 |
| Sau tiến sĩ |  |  |  |

11. Tên đề tài luận án bảo vệ lấy học vị tiến sĩ: **Protective role of nitric oxide on photosynthesis and antioxidant capacity of pea plants under cadmium stress.**

Ngành/chuyên ngành: Sinh học/Sinh lý thực vật

12. Ngoại ngữ: - Tiếng Anh, Trình độ: B2 khung Châu Âu

 - Tiếng Bulgaria, Trình độ C

13. Các học phần đảm nhiệm (nếu có):

 - Trình độ đại học: *Sinh lý thực vật,03 TC, Ngành KHCT, BVTV, CNSH, CTTT*

 *Sinh lý thực vật ứng dụng, Ngành KHCT, BVTV, CNSH*

 - Trình độ thạc sĩ: Sinh lý thực vật nâng cao (03 TC, *Ngành KHCT, CGCT*), Sinh lý cây trồng trong điều kiện bất thuận (03 TC, *Ngành KHCT, CGCT*);

 - Trình độ tiến sĩ: Sinh lý sinh thái cây trồng

14. Ngành/Chuyên ngành được giao nhiệm vụ chủ trì và tổ chức thực hiện tại Học viện Nông nghiệp Việt Nam (dành cho cán bộ cơ hữu):

 - Trình độ đại học: *Khoa học cây trồng/Khoa hoc cây trồng*

 - Trình độ thạc sĩ: *Khoa học cây trồng/Khoa hoc cây trồng*

 - Trình độ tiến sĩ:

# 15. Quá trình công tác

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian****(*Từ năm ... đến năm...*)** | **Vị trí công tác** | **Tổ chức công tác** | **Địa chỉ Tổ chức** |
| 2002-nay | Giảng viên | Học viên Nông nghiệp Việt Nam | Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội |

16. Số lượng văn bằng bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ đã được cấp (nếu có)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên và nội dung văn bằng**  | **Năm cấp văn bằng** |
|  |  |  |

17. Số công trình được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình** | **Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng** | **Thời gian****(*bắt đầu - kết thúc*)** |
|  |  |  |  |

18. Giải thưởng (nếu có)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Hình thức và nội dung giải thưởng** | **Năm tặng thưởng** |
| 1 |  |  |

19. Thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác (nếu có):

20. Danh sách học viên cao học đã và đang hướng dẫn (nếu có):

- Danh sách học viên cao học đã hướng dẫn thành công:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên HVCH** | **Năm bảo vệ** | **Đề tài** | **Cơ sở đào tạo** |
| 1 | Nguyễn Xuân Đài | 2020 | Nghiên cứu ảnh hưởng của lạnh đến cây đậu xanh (Vigna radiate (L) wilczek) và sử dụng calcium hữu cơ trong canh tác vụ đông | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 2 | Đỗ Thị Hải Vân | 2019 | Xác định giống và kỹ thuật thích hợp cho cây đậu xanh vụ đông | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 3 | Phạm Thị Hải Hà | 2019 | Nghiên cứu hoàn thiện quy trình nhân giống vô tính in vivo và in vitro cây dâu tây  | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 4 | Nguyễn Thị Quỳnh Mai | 2017 | Đặc điểm sinh trưởng, phát triển và ảnh hưởng của một số biện pháp kỹ thuật đến cây mai Yên Tử trồng tại Gia Lâm – Hà Nội | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 5 | Lê Thị Minh Nguyệt | 2016 | Nghiên cứu đặc điểm sinh trưởng, phát triển và ảnh hưởng của liều lượng đạm đến một số giống lúa thuần tại Yên Phong, Bắc Ninh | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 6 | Tạ Thị Phương Thúy | 2017 | Nghiên cứu tuyển chọn và nhân giống bằng phương pháp ghép cây bơ đầu dòng để phát triển sản xuất tại Mộc Châu – Sơn La | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 7 | Đỗ Thị Thu Hằng | 2016 | Đặc điểm sinh trưởng, phát triển của một số giống táo ta (Ziziphus mauritiana Lam.) và ảnh hưởng của biện pháp kỹ thuật đối với giống táo 05 trồng tại Gia Lâm - Hà Nội | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 8 | Đoàn Thu Trà | 2015 | Đặc điểm sinh trưởng, phát triển của một số giống đậu tương và ảnh hưởng của phân hữu cơ từ đệm lót sinh học sau chăn nuôi đến giống DT84 tại xã Hưng Đạo – Cao Bằng | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 9 | Nguyễn Văn Dũng | 2015 | Nghiên cứu ảnh hưởng của phân bón vi lượng dạng chelate và liều lượng bón đến sinh trưởng, năng suất và chất lượng của một số giống dưa chuột phổ biến tại Đỗ Xuyên, Thanh Ba, Phú Thọ | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |

- Danh sách học viên cao học đang hướng dẫn:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên HVCH** | **Năm công nhận** | **Đề tài** | **Cơ sở đào tạo** |
| 1 | Đặng Xuân Thu | 2020 | Nghiên cứu đánh giá tác động phá đêm (night break – NB) của đèn LED cải tiến đến sự sinh trưởng, ra hoa của cây hoa cúc | Học viện Nông nghiệp Việt Nam |
| 2 | Phùng Hà Trang |  |  |  |

21. Danh sách nghiên cứu sinh đã và đang hướng dẫn (nếu có):

- Danh sách nghiên cứu sinh đã hướng dẫn thành công:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên NCS** | **Năm bảo vệ** | **Đề tài** | **Cơ sở đào tạo** |
|  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |

- Danh sách nghiên cứu sinh đang hướng dẫn:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên NCS** | **Năm công nhận** | **Đề tài** | **Cơ sở đào tạo** |
|  |  |  |  |  |

22. Bài báo hoặc công trình khoa học đăng trên các tạp chí khoa học chuyên ngành (5 năm gần đây)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình***(bài báo, công trình...)* | **Là tác giả hoặc****là đồng tác giả****công trình** | **Nơi công bố***(tên tạp chí đã đăng công trình)* | **Năm công bố** |
| 1 | Cây đậu xanh, chọn giống và kỹ thuật trồng | Tham gia biên soạn | Nhà xuất Nông nghiệp Hà Nội | 2020 |
| 2 | Cây đậu tương | Tham gia biên soạn | Nhà xuất Nông nghiệp Hà Nội | 2019 |
| 3 | Ảnh hưởng của liều lượng phân lân và che phủ đến sinh trưởng và năng suất của giống lạc L14 ở vụ Xuân tại Gia Lâm - Hà Nội | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học Công nghệ Nông nghiệp Việt Nam | 2019 |
| 4 | Sự phản hồi sinh trưởng, sinh lý và năng suất của đậu xanh trong điều kiện úng | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học công nghệ nông nghiệp Việt Nam.  | 2019 |
| 5 | Ảnh hưởng của liều lượng đạm và vật liệu che phủ đến sinh trưởng và năng suất của giống đậu xanh DDXVN7 trong vụ Xuân tại Hưng Yên | Đồng tác giả | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2019 |
| 6 | Ảnh hưởng của kali đến sinh trưởng và sinh lý của cây cà phê chè trong điều kiện hạn | Đồng tác giả | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2019 |
|  7 | Sinh trưởng của dưa chuột (*Cucumis sativus* L.) trong điều kiện nước bất thuận ở giai đoạn cây con | Đồng tác giả | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2019 |
| 8 | Ảnh hưởng của đạm vô cơ và phân hữu cơ đến dư lượng nitrat trong rau ăn tươi tại tỉnh Bắc Ninh | Đồng tác giả | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2019 |
| 9 | Ảnh hưởng của độ mặn đến tỷ lệ nảy mầm, sinh trưởng, một số chỉ tiêu sinh lý và năng suất của hai giống đậu xanh DDXVN7 và ĐXHL10 | Đồng tác giả | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2019 |
| 10 | Ảnh hưởng của EMINA trên các nền đạm bón khác nhau đến năng suất, chất lượng và tồn dư nitrat trong một số loại rau ăn tươi trồng tại huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh | Đồng tác giả | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.  | 2018 |
| 11 | Ảnh hưởng của salicylic tiền xử lý hạt giống đến khả năng nảy mầm và một số đặc điểm cấu trúc lá dưa chuột trong điều kiện hạn | Đồng tác giả | Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn | 2018 |
| 12 | Nghiên cứu xác định thời điểm gieo trồng thích hợp cho giống lạc L27 tại Nghệ An, vụ xuân 2017 | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học công nghệ nông nghiệp Việt Nam | 2018 |
| 13 | Nghiên cứu ảnh hưởng của thời điểm gieo đến sinh trưởng, phát triển và năng suất hai giống đậu xanh ĐX14 và ĐXVN7 trong vụ đông tại Thanh Trì – Hà Nội | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học công nghệ nông nghiệp Việt Nam | 2018 |
| 14 | Ảnh hưởng của mặn đến sinh trưởng, sinh lý và năng suất của đậu tương (*Glycine Max* (L) Mer.) | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học nông nghiệp Việt Nam | 2018 |
| 15 | Effect of osmotic stress induced by PEG and NaCl on germination and early growth of mungbean | Đồng tác giả | Vietnam Journal of Agricultural Science | 2018 |
| 16 | Đặc điểm sinh lý của một số giống lạc (*Arachis hypogea L.)* chịu hạn ở giai đoạn cây con | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học nông nghiệp Việt Nam | 2018 |
| 17 | Ảnh hưởng của canxi và axit salicylic đến cây đậu đũa trong điều kiện mặn nhân tạo | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học nông nghiệp Việt Nam | 2018 |
| 18 | Ảnh hưởng của mặn đến khả năng nẩy mầm, sinh trưởng và năng suất của hai giống lạc L14 và L27 | Đồng tác giả | Tạp chí khoa học trường đại học Cần Thơ | 2017 |
| 19 | Regulation of growth of leafy vegetables by different short-term light irradiations of light emitting diodes (LED) | Đồng tác giả | Journal of Southern Agriculture, Vol.47, Suppl. Oct.2016: 212-220 | 2016 |
| 20 | Ảnh hưởng của một số chế phẩm phun qua lá đến sinh trưởng và năng suất giống lạc L14 | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học trường đại học Tây Bắc-Khoa học tự nhiên và công nghệ, số 6 (3/2016) | 2016 |
| 21 | Ảnh hưởng của hạn đến sinh trưởng và năng suất của giống lạc L14 trong điều kiện nhà lưới | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học trường đại học Tây Bắc -Khoa học tự nhiên và công nghệ, số 4 (3/2016):80-88 | 2016 |
| 22 | Đặc điểm sinh trưởng và sinh lý của một số mẫu giống dưa chuột bản địa Việt Nam (Cucumis sativus L.) khi bị hạn ở giai đoạn cây con | Tác giả chính | Tạp chí KH Nông nghiệp Việt Nam 2016, tập 14, số 9: 1305-1311 | 2016 |
| 23 | Ảnh hưởng của axit salicylic đến sinh trưởng của cây con dưa chuột trong điều kiện nhà lưới | Đồng tác giả | Tạp chí KH Nông nghiệp Việt Nam 2016, tập 14, số 8: 1162-1170 | 2016 |
| 24 | Hiệu quả sử dụng của dung dịch dinh dưỡng hữu cơ trong sản xuất thủy canh tĩnh đối với rau muống | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học và phát triển 2015, tập 13, số 4: 495-501 | 2015 |
| 25 | Đánh giá khả năng chịu hạn của các dòng lúa có nền di truyền Indica nhưng mang một đoạn nhiễm sắc thể thay thế từ lúa dại *Oryza Rufipogon* hoặc lúa trồng Japonica | Đồng tác giả | Tạp chí Khoa học và phát triển 2015, tập 13, số 2: 166-172 | 2015 |
| 26 | Nitric oxide in plants: Properties, biosynthesis, and physiological funtions (Chapter IV pp: 150-194). in Salicylates, Jasmonates and Nitric oxide and the contron of physiological processes.  | Tham gia biên soạn | Unikam print. Sofia, Bulgaria | 2015 |

23. Đã hoặc đang chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trở lên hoặc đã và đang tham gia các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp bộ trở lên

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tên đề tài,dự án, nhiệm vụ khác đã chủ trì** | **Thời gian**(bắt đầu - kết thúc) | **Thuộc Chương trình** (nếu có) | **Tình trạng đề tài**(đã nghiệm thu, chưa nghiệm thu) |
| Hoàn thiện quy trình nhân giống in vitro và quy trình canh tác giống dâu tây Tochiotome vụ đông trong nhà lưới tại Hà Nội | 2017-2019 | Học viện Nông nghiệp Việt Nam | Đang tiến hành |
| Nghiên cứu sử dụng nguồn gen dưa chuột (Cucumis sativus L.) bản địa miền núi phía Bắc Việt Nam trong chọn tạo và cải tiến giống dưa chuột cho vùng Đồng bằng sông Hồng (Tham gia) | 2014-2016 | Bộ GD&ĐT, mã số: B2014-11-45 | Đã nghiệm thu |
| Nghiên cứu tăng khả năng chịu hạn và chọn lọc các giống đậu tương chịu hạn, thích hợp cho trồng vụ đông (Tham gia) | 2006-2008 | Bộ GD&ĐT, mã số: B2006-11-09 | Đã nghiệm thu |
| Nghiên cứu tăng hiệu suất sử dụng đạm của lúa (Tham gia) | 2006-2008 | Bộ GD&ĐT, mã số: 06-006-06 | Đã nghiệm thu |
| Nghiên cứu ảnh hưởng của GA3, α.NAA kết hợp với phân bón lá đến khả năng trỗ cờ, phun râu và năng suất ngô LVN10 trồng trong điều kiện thiếu nước (Tham gia) | 2005-2006 | Bộ GD&ĐT | Đã nghiệm thu |
| Nghiên cứu hoàn thiện quy trình nhân giống vô tính *in vivo* và *in vitro* cây dâu tây (Tham gia) | 2001-2003 | Bộ GD&ĐT | Đã nghiệm thu |
| Nghiên cứu nhanh nhanh giống hoa cúc Target royal (*Chrysanthemum moryfolium*) bằng phương pháp nuôi cấy mô (Chủ trì) | 2004-2005 | Cấp trường, mã số T2004-01-6 | Đã nghiệm thu |

24. Bài báo hoặc công trình khoa học đăng trên tạp chí thuộc danh mục các tạp chí của cơ sở dữ liệu ISI Thomson Reuters hoặc của cơ sở dữ liệu Scopus - Elsevier (sau đây gọi chung là danh mục các tạp chí ISI - Scopus) hoặc ít nhất một chương sách tham khảo có mã số chuẩn quốc tế ISBN do các nhà xuất bản nước ngoài phát hành; hoặc là tác giả chính của tối thiểu 02 báo cáo đăng trên kỷ yếu hội thảo quốc tế có phản biện, hoặc 02 bài báo hoặc công trình khoa học đăng trên tạp chí khoa học nước ngoài có phản biện thuộc lĩnh vực khoa học liên quan đến đề tài luận án của nghiên cứu sinh.

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên công trình***(bài báo, công trình...)* | **Là tác giả hoặc****là đồng tác giả****công trình** | **Nơi công bố**(tên tạp chí đã đăng công trình) | **Năm công bố** |
| 1 | Nitric oxide in plants: Properties, biosynthesis and physiological functions (Book chapter) | Tác giả chính | Salicylates, Jasmonates and Nitric Oxide and the control of Physiologycal processes, ISBN 978-619-188-029-4 | 2015 |
| 2 | Cadmium-induced structural disturbances in pea leaves are alleviated by nitric oxide | Tác giả chính | Turkish Journal of Botany 2013, Vol. 37, 1-13 | 2013 |
| 3 | Functions and toxicity of cadmium in plants: recent advances and future prospects | Tác giả chính | Turkish Journal of Botany 2013, Vol. 37, 698-707 | 2013 |
| 4 | Nitric oxide alleviates cadmium toxicity on photosynthesis in pea plants | Tác giả chính | Comptes rendus de l'Académie bulgare des Sciences, Vol 64(8): 1137-1142 | 2011 |
| 5 | Nitric oxide in plants: Properties, biosynthesis and physiological functions | Đồng tác giả | Iranian Journal of Science and Technology, Transaction A: Science, Vol 34(3): 173-183 | 2010 |

Đối chiếu với Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành theo Thông tư 08/2017/TT-BGDĐT và Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ, đại học hiện hành, tôi đủ tiêu chuẩn để tham gia đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ và đại học với vai trò:

Tham gia giảng dạy các học phần

**×**

Tham gia hướng dẫn dẫn chính/độc lập và hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ, luận văn thạc sĩ, khóa luận đại học

**×**

 *Hà Nội, ngày 24 tháng 02 năm 2021*

|  |  |
| --- | --- |
| **Xác nhận của đơn vị***(ký tên, đóng dấu)* | Người khai(*họ, tên và chữ ký*)**Trần Anh Tuấn** |